

Khu VH-LS Hoa Lư

Tên khác

Không có

Tỉnh

Ninh Bình

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lí được thành lập

Có

Vĩ độ

20°12' - 20°19' vĩ độ Bắc

Kinh độ

105°52' - 105°57' kinh độ Đông

Vùng địa lí sinh học

05c - Bắc Trung Bộ



Tình trạng bảo tồn

Hoa Lư chưa có trong bất cứ quyết định nào của Chính phủ về hệ thống rừng đặc dụng. Tuy nhiên, ngày 19/05/1995, Bộ Lâm nghiệp cũ đã giao nhiệm vụ cho Viện Điều tra Quy hoạch Rừng xây dựng dự án đầu tư cho Hoa Lư. Dự án đầu tư này đã xuất bản tháng 10 năm 1995 và đề xuất thành lập một khu văn hóa lịch sử ở Hoa Lư với diện tích 5.624 ha. Diện tích này bao gồm 2.757 ha quy hoạch cho vùng phục hồi sinh thái và 2.867 ha cho phân khu hành chính dịch vụ (Anon. 1995). Dự án đầu tư này đã được Bộ NN & PTNT thẩm định theo Quyết định Số 126/NN-KHCV, ngày 15/01/1996, và UBND tỉnh Ninh Bình phê chuẩn theo Quyết định Số 432/QĐ-UB, ngày 29/03/1996 (Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình 2000).

Tiếp theo việc phê chuẩn dự án đầu tư, ban quản lý khu văn hóa lịch sử đã được UBND tỉnh ra quyết định thành lập ngày 27/05/1996. Ban Quản lý hiện nay có ba cán bộ và khu vực này đang thuộc sự quản lý của Chi cục Kiểm lâm (Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình 2000). Hoa Lư cũng được đưa vào trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng đến năm 2010 là một khu văn hóa lịch sử với diện tích 5.624 ha (Cục Kiểm lâm 1998).

Địa hình và thủy văn

Khu văn hóa lịch sử Hoa Lư thuộc các xã Ninh Hải, Trường Yên, Ninh Xuân, Ninh Hoá và Ninh Nhật, huyện Hoa Lư. Địa hình của khu văn hóa lịch sử này điển hình là một vùng cát-tơ đá vôi trải lên giữa vùng đồng bằng ven biển tương đối bằng phẳng của Miền Bắc Việt Nam. Vùng đá vôi nổi lên này nằm xen kẽ với hàng loạt các khe suối có nước thường xuyên và các các thung lũng ngập nước theo mùa. Độ cao tuyệt đối của vùng từ 10 đến 281 m.

Đa dạng sinh học

Thảm thực vật tự nhiên ở Hoa Lư là rừng trên núi đá vôi và rừng thường xanh trên đất thấp ở các thung lũng đan xen giữa các vùng đá vôi. Tuy nhiên, thảm thực vật này đã trải qua một thời kỳ dài chịu ảnh hưởng nặng nề do những tác động của con người. Kết quả là, tất cả những vùng đất thấp ở các thung lũng, nơi có thể canh tác nông nghiệp đã bị phát quang, trên các vùng núi đá vôi chỉ còn lại các cây bụi, cỏ và dây leo, hầu như không còn một cây gỗ lớn nào tồn tại. Toàn bộ diện tích ở khu vực này không còn rừng nguyên sinh (Anon. 2000).

Theo kết quả điều tra của Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (FIPI) và Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình trong các năm 1999-2000, tổng số có 577 loài thực vật bậc cao có mạch đã được ghi nhận. Tính đa dạng của hệ thực vật ở Hoa Lư thấp hơn rất nhiều so với Vườn Quốc gia Cúc Phương ngay gần đó do diện tích của Hoa Lư nhỏ hơn nhiều, độ cao tuyệt đối thấp hơn và tình trạng suy thoái quá nặng nề của các sinh cảnh tại đây. Tuy nhiên, cũng có 10 loài thực vật quý hiếm được ghi trong *Sách Đỏ Việt Nam* đã ghi nhận trong thời gian điều tra trong đó có tuế đá vôi *Cycas balansae* và *Stemona saxorum* (Anon. 2000).

Có rất ít thông tin về khu hệ động vật ở Hoa Lư. Do diện tích khu vực nhỏ, các sinh cảnh tự nhiên suy thoái và mật độ dân số quá cao, có thể phỏng đoán là tính đa dạng của khu hệ thú và chim ở đây rất thấp. Tuy nhiên, vùng này cũng có thể là nơi sống của quần thể một số loài quan trọng cho công tác bảo tồn, đáng chú ý nhất là loài Voọc quần đùi trắng *Semnopithecus francoisi delacouri*. Nadler (1996) cho rằng có 10-15 cá thể của loài linh trưởng đặc hữu đang bị đe dọa tuyệt chủng sống tại khu vực Hoa Lư. Thông tin về hiện trạng và phân bố của Voọc quần đùi trắng tại đây đang cần được nghiên cứu thêm.

Các vấn đề về bảo tồn

Có 21.785 nhân khẩu đang sinh sống trong vùng đề xuất khu văn hóa lịch sử, toàn bộ là dân tộc Kinh. Hoạt động kinh tế chủ yếu trong vùng là trồng lúa nước. Có tổng cộng 2042 ha đất nông nghiệp nằm trong khu vực tương đương với 36% tổng diện tích tự nhiên của vùng (Anon. 1995).

Theo Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình (2000), mối đe dọa chính đến tính đa dạng sinh học của vùng là việc khai thác đá làm vật liệu xây dựng, săn bắn, thu hái củi trái phép, cháy rừng và chăn thả gia súc bừa bãi.

Các giá trị khác

Khu Văn hóa Lịch sử Hoa Lư có hàng loạt các giá trị lịch sử, văn hóa và du lịch. Dưới triều đại

nhà Đinh vào thế kỷ X, Hoa Lư đã được chọn là kinh đô của Việt Nam, khu vực này sau đó vẫn tiếp tục là kinh đô dưới thời Tiền Lê. Có rất nhiều đền chùa ở khu vực này, chủ yếu là thời các vua của Việt Nam trong giai đoạn này. Có khá nhiều hang động ở khu vực trong đó có Tam Cốc, Bích Động. Một con sông chảy qua vùng Tam Cốc nên ta có thể đi thăm khu vực này bằng thuyền. Trên thực tế, Tam Cốc và các di tích lịch sử khác là điểm thu hút du khách khá nổi tiếng, do vậy Khu Văn hóa Lịch sử Hoa Lư hàng năm thu hút đến vài chục ngàn du khách trong và ngoài nước.

Các dự án có liên quan

Giữa tháng 12 năm 1999 và tháng 05 năm 2000, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng và Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình đã tiến hành dự án điều tra và đánh giá khu hệ thực vật tại khu văn hóa lịch sử Hoa Lư. Mục tiêu của dự án này là cung cấp cơ sở khoa học để quản lý bền vững vùng. Dự án này do Đại sứ quán Phần Lan tài trợ (Anon. 2000).

Tài liệu tham khảo

Anon. (1995) [Investment plan for Hoa Lu Cultural and Historical Site, Ninh Binh province]. Hanoi: North-western Sub-FIPI. In Vietnamese.

Anon. (2000) Research on the flora of Hoa Lu Historical, Cultural and Environmental Forest, Ninh Binh province. Hanoi: Forest Inventory and Planning Institute.

Campbell, L. (1999) The mysteries of Hoa Lu and Tam Coc. Vietnam Cultural Window 12: 26-27.

Hoang Quoc Chien (2000) Seeing the old light in a land of caves. Vietnam News 17 September 2000.

Nadler, T. (1996) [Report on the distribution and status of Delacour's Langur *Trachypithecus delacouri*, Francois' Langur *T. francoisi* and Golden-headed Langur *T. poliocephalus* in Vietnam]. Zool. Garten N. F. 66(1): 1-12. In German.

Ninh Binh Provincial FPD/Chi cục Kiểm lâm
Ninh Bình (2000) [FPD questionnaire]. Ninh Bình:
Ninh Binh Provincial Forest Protection
Department. In Vietnamese.

Vietnam Banking Review (2000) Hoa Lu
vestiges. Vietnam Banking Review 1-15 July
2000.